

Số: 105/2022/QĐST-HNGĐ

*Nghi Sơn, ngày 27 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Vi Thị N - sinh năm: 1989

Nơi ĐKKHKT: phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ hiện tại: thôn H, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

*Bị đơn:* Anh Lê Hữu B - sinh năm: 1991

Địa chỉ: phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị N và anh Lê Hữu B.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị N và anh B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất có 01 con chung là cháu: Lê Thị Phương T - sinh ngày: 16/12/2012.

Giao cháu Lê Thị Phương T cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của cháu T). Do anh B không có thu nhập ổn định nên tạm thời chị N không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vi Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0012226 ngày 05/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Bắc**